

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày 05-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hiền

Bà Vũ Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Ông Đới Xuân Huy - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu

- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Bà Vui Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/TLST-HS ngày 21/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Lò Thị Th - sinh năm 1970 tại Phong Thổ - Lai Châu;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: bản N, xã B, huyện P, tỉnh L; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/10; dân tộc: Thái; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Đ (đã chết) và con bà Vàng Thị D, sinh năm 1927 (đã chết); có chồng là Vàng Văn C (đã chết) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: có 02 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2015/HSST ngày 21/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh L đã áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành 67 tháng 15 ngày tù. Do bị cáo bị nhiễm HIV giai đoạn lâm sàng 3 có biểu hiện của nhiễm trùng cơ hội, tiên lượng nặng nên bị cáo được tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù. Đến ngày 06/7/2017 Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh tiếp tục ra Quyết định số 05/QĐ-CA về việc tạm đình chỉ thi hành hình phạt 67 tháng 15 ngày tù, nhưng được khấu trừ đi 17 ngày bị bắt đi thi hành hình phạt tù trước khi ra Quyết định số 05/QĐ-CA; bị cáo bị bắt ngày 02/7/2018 và do sức khỏe không đảm bảo nên được trả tự do vào hồi 22 giờ 30’ cùng

ngày, sau đó bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa cho các bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPLNN tỉnh Lai Châu; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 45 phút ngày 02/7/2018, nhận được tin báo, Đội Đặc nhiệm phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu tiến hành kiểm tra tại nhà ở của Lò Thị Th tại bản N, xã B, huyện P, tỉnh L. Kết quả phát hiện có 04 đối tượng chạy ra từ nhà Thương gồm Vàng Văn Th1 (con trai Th), Hù Văn L (cháu Th) và người đàn ông dân tộc Mông đi cùng người đàn ông dân tộc Hà Nhì (không rõ nhân thân, lai lịch), tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với Th thì Th tự giác lấy trong túi áo khoác đang mặc ra 02 gói chất bột khô màu trắng được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng đưa cho tổ công tác. Th khai nhận 02 gói chất bột trên là Heroine của Th mua về bán kiếm lời.

Qua điều tra, đã xác định hành vi của Lò Thị Th cụ thể như sau: khoảng giữa tháng 6/2018 Th đang ở nhà thì có người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà Th chơi, qua nói chuyện người đàn ông đó đặt mua của Th 02 cây Heroine với giá 22.000.000 đồng/cây và hứa trả cho Th thêm 5.000.000 đồng nếu Th tìm được Heroine. Th đồng ý và hẹn khi nào có Heroine sẽ gọi cho người đàn ông đó.

Đến khoảng 12 giờ ngày 02/7/2018 Th đang ở nhà thì có người phụ nữ tên Kh nhà ở Sìn Hồ (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà Th, qua nói chuyện Th đã mua của người phụ nữ đó 02 cây Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 18.000.000 đồng/cây. Nhận được 02 cây Heroine Th cất giấu trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người và hẹn khi nào bán xong sẽ trả tiền cho Kh, Kh đồng ý. Sau đó, Th gọi điện thoại cho người đàn ông dân tộc Mông đã đặt mua Heroine để hẹn đến nhà Th mua, người đó đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày người đàn ông mua Heroine đến nhà Th và trong lúc Th chuẩn bị lấy Heroine ra để mua bán thì bị tổ công tác phát hiện và bắt quả tang như đã nêu ở trên, còn người đàn ông mua Heroine bỏ chạy thoát.

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, tại Kết luận giám định số 323/2018/GĐ-KTHS ngày 05/7/2018 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: vật chứng thu giữ của Lò Thị Th có tổng khối lượng là 69,70 gam (sáu mươi chín phẩy bảy mươi gam). 02 (hai) mẫu bột ký hiệu từ Mẫu 1; Mẫu 2 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Thị Th thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kết quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau:

Vào hồi 13 giờ 45 phút ngày 02/7/2018, Đội Đặc nhiệm phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu tiến hành kiểm tra tại nhà ở của Lò Thị Th tại bản N, xã B, huyện P, tỉnh L, tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với Th thì Th tự giác lấy trong túi áo khoác đang mặc ra 02 gói Heroine có khối lượng 69,70 gam mà Th cất dấu với mục đích bán kiếm lời.

Về các vấn đề khác của vụ án

Về lời khai của bị cáo đối với các đối tượng bán và mua Heroine và các đối tượng khác, trong quá trình điều tra không đủ cơ sở để xử lý trong cùng vụ án.

Về vật chứng thu giữ được: 67,25 gam Heroine còn lại sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 20/8/2018 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Lò Thị Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo tù 17 - 18 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý đến hoàn cảnh của bị cáo: bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; quá trình điều tra, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị quyết định hình phạt mức thấp nhất và miễn án phí HSST và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào hồi 13 giờ 45 phút ngày 02/7/2018, nhận được tin báo, Đội Đặc nhiệm phòng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Lai Châu tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Lò Thị Th đang ở nhà tại bản N, xã B, huyện P, tỉnh L cất giấu 02 gói Heroine với mục đích bán kiếm lời. Tại Kết luận giám định số 323/2018/GĐ-KTHS ngày 05/7/2018 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: vật chứng thu giữ của Lò Thị Th có tổng khối lượng là 69,70 gam (sáu mươi chín phẩy bảy mươi gam). 02 (hai) mẫu bột ký hiệu từ Mẫu 1; Mẫu 2 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine. (Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ).

Bị cáo Lò Thị Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do hám lời bất chính bị cáo đã bắt chấp pháp luật thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mua bán ma túy với số lượng rất lớn (69,70 gam Heroine) nên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo Lò Thị Th từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng và ăn học, lớn lên lao động sản xuất tại địa phương, nhưng do thiếu sự tu dưỡng và rèn luyện nên bản thân bị cáo đã liên tục dần thân vào con đường phạm tội ma túy, bị cáo có 02 tiền án về ma túy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2015/HSST ngày 21/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh L đã áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành 67 tháng 15 ngày tù, bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo – theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo - theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Hội đồng xét xử cần tịch thu để tiêu hủy 67,25 gam Heroine còn lại sau giám định.

[5] Về án phí hình sự: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập từ sản xuất nông nghiệp thấp, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Lò Thị Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Lò Thị Th 17 năm tù, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước là 66 tháng 27 ngày tù (sau khi khấu trừ đi 01 ngày bị tạm giữ và 17 ngày tạm giam chờ thi hành án phạt tù), hình phạt chung là 22 năm 06 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

2/- Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 67,25 gam Heroine còn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh với Cục Thi hành án dân sự tỉnh lập hồi 9 giờ 30' ngày 22/8/2018)

3/- Án phí:

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Xuân Hoà